

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA TOKYO VIỆT NAM
CHƯƠNG TRÌNH HỌC 4 NĂM - NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

Quy định đào tạo	Năm thứ Nhất			Năm thứ Hai			Năm thứ Ba			Năm thứ Tư			
	Tên học phần	Học kỳ	Số tín chỉ bắt buộc	Tên học phần	Học kỳ	Số tín chỉ bắt buộc	Tên học phần	Học kỳ	Số tín chỉ bắt buộc	Tên học phần	Học kỳ	Số tín chỉ bắt buộc	
Học phần chứng chỉ	Giáo dục quốc phòng - An ninh	1	8	Giáo dục thể chất I	2	2	Giáo dục thể chất II	1	1				
Học phần cơ sở				Triết học Mác - Lênin	1	3							
				Kinh tế chính trị Mác - Lênin	1	2							
				Chủ nghĩa xã hội khoa học	1	2							
				Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	1	2							
				Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2							
	Cách suy luận có tính khoa học cơ bản về con người và sinh hoạt	Tiếng Anh I	1	4	Tiếng Anh II	1	2						
		Tiếng Nhật I	1	3	Tiếng Anh A	1	1						
		Tiếng Nhật II	1	4	Tiếng Anh III	2	2						
		Tiếng Nhật III	1	3	Tiếng Anh B	2	1						
		Tiếng Nhật IV	1	4									
		Tiếng Nhật V	2	3									
		Tiếng Nhật VI	2	3									
		Tiếng Nhật VII	2	3									
	Tổng cộng		27	Tổng cộng		17	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	
	Kỹ năng giao tiếp	2	1										
			Đại cương KHSK thể chất và tinh thần	1	2				Khái quát khoa học sự sống	1	2		
									Đại cương văn minh nhân loại	2	2		
Tổng cộng		1	Tổng cộng		2	Tổng cộng		0	Tổng cộng		4		
Học phần cơ sở ngành	Cầu tạo và chức năng cơ thể con người	Giải phẫu - Sinh lý I	1	3									
		Giải phẫu - Sinh lý II	1	2									
		Thực hành Giải phẫu học	1	1									
		Thực hành Sinh lý học	1	1									
		Sinh hóa	1	2									
	Tổng cộng		9	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	
	Mối quan hệ nền tảng giữa xét nghiệm cận lâm sàng và bệnh tật	Bệnh lý học	2	2	Dược lý học	1	2						
		Vi sinh vật	2	2									
		Tổng cộng		4	Tổng cộng		2	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0
	Xét nghiệm cận lâm sàng và hệ thống an sinh xã hội				Điều dưỡng học	2	1	Liên kết ngành trong chăm sóc sức khỏe y tế và phúc lợi xã hội	2	1			
								Chăm sóc sức khỏe y tế và phúc lợi xã hội	2	4			
								Môi trường và sức khỏe	2	1			
	Tổng cộng		0	Tổng cộng		1	Tổng cộng		6	Tổng cộng		0	
	Khoa học thông tin và kỹ thuật y học	Tin học	2	2									
		Khoa học và kỹ thuật y học (Kỹ thuật công nghiệp y học)	2	2									
Tổng cộng		4	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0		
Học phần giáo dục chuyên ngành tối thiểu	Bệnh lý học			Bệnh lý học lâm sàng	1	7							
		Tổng cộng		0	Tổng cộng		7	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0
	Xét nghiệm huyết học							Xét nghiệm huyết học	1	4			
		Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		4	Tổng cộng		0
	Xét nghiệm bệnh lý học			Mô bệnh học và tế bào bệnh học	2	3							
				Xét nghiệm bệnh lý học	1	2							
	Tổng cộng		0	Tổng cộng		5	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	
	Xét nghiệm cơ bản (phần, nước tiểu...)			Xét nghiệm cơ bản	1	3							
		Tổng cộng		0	Tổng cộng		3	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0
	Xét nghiệm sinh hóa - miễn dịch							Thực hành xét nghiệm hóa phân tích lâm sàng	2	2			
								Xét nghiệm miễn dịch	2	2			
	Tổng cộng		0	Tổng cộng		3	Tổng cộng		4	Tổng cộng		0	
	Xét nghiệm di truyền - nhiễm sắc thể							Xét nghiệm di truyền và nhiễm sắc thể	1	2			
		Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		2	Tổng cộng		0
	Xét nghiệm truyền máu và cấy ghép							Xét nghiệm truyền máu và cấy ghép	2	4			
Tổng cộng			0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		4	Tổng cộng		0	
Xét nghiệm vi sinh			Xét nghiệm vi sinh	2	6	Xét nghiệm ký sinh trùng	2	1					
	Tổng cộng		0	Tổng cộng		6	Tổng cộng		1	Tổng cộng		0	
Xét nghiệm sinh lý học			Xét nghiệm thăm dò chức năng sinh lý	2	4	Thực hành xét nghiệm thăm dò chức năng sinh lý	1	6					
	Tổng cộng		0	Tổng cộng		4	Tổng cộng		6	Tổng cộng		0	
Tổng quan về quản lý xét nghiệm lâm sàng			Tổng quan về máy xét nghiệm	1	1	Thông kê y học	2	1					
			Tổng quan về quản lý y tế	2	1	Thực hành tổng hợp xét nghiệm lâm sàng	2	3					
Tổng cộng		0	Tổng cộng		2	Tổng cộng		4	Tổng cộng		0		
Quản lý an toàn y tế							Quản lý an toàn y tế	1	2				
	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		2	Tổng cộng		0	
Thực tập lâm sàng										Thực tập lâm sàng xét nghiệm I	1	9	
										Thực tập lâm sàng xét nghiệm II	2	3	
Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		0	Tổng cộng		12		
Tổng cộng			45	Tổng cộng		52	Tổng cộng		33	Tổng cộng		16	

Tổng số tín chỉ toàn khóa học	146
--------------------------------------	------------

• Khung chương trình đào tạo này được áp dụng cho sinh viên nhập học từ năm học 2021-2022 (có thể được thay đổi, điều chỉnh cho phù hợp).
• Giáo dục thể chất (3 tín chỉ) và Giáo dục quốc phòng - An ninh (8 tín chỉ) không bao gồm trong tổng số tín chỉ của 4 năm học.

Lưu ý: Chương trình học và phân bổ các học phần có thể thay đổi theo năm học và khóa học.